

UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường: Trung học phổ thông chuyên Nguyễn Tất Thành

KON TUM - NĂM 2023

UBND TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường: THPT chuyên Nguyễn Tất Thành

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI**

TT	Họ và tên, cơ quan công tác	Trách nhiệm được giao	Chữ ký
1.	Nguyễn Ngọc Dũng - Trưởng phòng QLCLGDCN Sở GDĐT	Trưởng đoàn	
2.	Hoàng Ngọc Đặng - Hiệu trưởng THCS Măng Đen, Kon Plông	Thư kí	
3.	Nguyễn Thị Mỹ Phượng - Chuyên viên, Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức bộ máy, Sở Nội vụ	Thành viên	
4.	Lê Thị Kim Liên - Trưởng khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học - Bệnh nghề nghiệp, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum	Thành viên	
5.	Hồ Quốc Tuấn - Hiệu trưởng, Trường THCS xã Ngọc Tụ, huyện Đăk Tô	Thành viên	
6.	Phan Minh Trung - Hiệu trưởng, Trường THPT Nguyễn Du	Thành viên	
7.	Trần Thị Mỹ Hạnh - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Trường Chinh	Thành viên	
8.	Phan Thị Tuyết Hoa - Phó Hiệu trưởng, Trường THPT Phan Bội Châu	Thành viên	

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Danh mục các chữ viết tắt	4
Phần I. TỔNG QUAN	5
1. Giới thiệu	5
2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài	5
3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài	6
4. Những điểm mạnh của trường	9
5. Những điểm yếu của trường	10
Phần II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ	10
I. Tiêu chuẩn 1	10
Tiêu chí 1.1	10
Tiêu chí 1.2	11
Tiêu chí 1.3	12
Tiêu chí 1.4	13
Tiêu chí 1.5	14
Tiêu chí 1.6	15
Tiêu chí 1.7	16
Tiêu chí 1.8	17
Tiêu chí 1.9	18
Tiêu chí 1.10	19
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 1</i>	20
II. Tiêu chuẩn 2	21
Tiêu chí 2.1	21
Tiêu chí 2.2	22
Tiêu chí 2.3	23
Tiêu chí 2.4	24
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 2</i>	26
III. Tiêu chuẩn 3	26

NỘI DUNG	Trang
Tiêu chí 3.1	26
Tiêu chí 3.2	27
Tiêu chí 3.3	28
Tiêu chí 3.4	29
Tiêu chí 3.5	30
Tiêu chí 3.6	31
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 3</i>	32
III. Tiêu chuẩn 4	32
Tiêu chí 4.1	32
Tiêu chí 4.2	34
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 4</i>	35
III. Tiêu chuẩn 5	36
Tiêu chí 5.1	36
Tiêu chí 5.2	37
Tiêu chí 5.3	38
Tiêu chí 5.4	39
Tiêu chí 5.5	40
Tiêu chí 5.6	41
<i>Đánh giá chung Tiêu chuẩn 5</i>	42
Phần III. KẾT LUẬN	43

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	CHỮ VIẾT TẮT	TÊN ĐẦY ĐỦ	GHI CHÚ
1.	GD&ĐT	Giáo dục và Đào tạo	
2.	THCS	Trung học cơ sở	
3.	CBQL, GV, NV	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	
4.	TĐG	Tự đánh giá	
5.	TNTPHCM	Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh	
6.	UBND	Ủy ban nhân dân	

Phần I. TỔNG QUAN

1. Giới thiệu:

Đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo Quyết định số 585/QĐ-SGDĐT ngày 02/10/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum.

Báo cáo này nêu khái quát quá trình đánh giá ngoài, những kết quả đạt được qua công tác khảo sát chính thức và những kiến nghị, đề xuất của đoàn đánh giá ngoài với nhà trường.

2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài:

Phân công nhiệm vụ các thành viên trong đoàn:

TT	Họ và tên	Trách nhiệm trong đoàn	Các tiêu chí được phân công
1	Nguyễn Ngọc Dũng	Trưởng đoàn	Phụ trách chung
2	Hoàng Ngọc Đặng	Thư kí	Tổng hợp, Tiêu chuẩn 1 (Từ tiêu chí 1.1 đến 1.5)
3	Lê Thị Kim Liên	Thành viên	Tiêu chuẩn 3
4	Nguyễn Thị Mỹ Phượng	Thành viên	Tiêu chuẩn 2 và 4
5	Trần Thị Mỹ Hạnh	Thành viên	Tiêu chuẩn 2 và 4
6	Hồ Quốc Tuấn	Thành viên	Tiêu chuẩn 3
7	Phan Minh Trung	Thành viên	Tiêu chuẩn 5
8	Phan Thị Tuyết Hoa	Thành viên	Tiêu chuẩn 1 (Từ tiêu chí 1.6 đến 1.10)

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Đoàn đánh giá ngoài đã làm việc theo lịch sau:

- Ngày 21/10/2023, Sở Giáo dục và Đào tạo gửi hồ sơ đánh giá cho các thành viên của đoàn đánh giá ngoài.

- Từ ngày 01/11/2023 đến 06/11/2023, các thành viên của đoàn nghiên cứu tài liệu và viết báo cáo sơ bộ, thống nhất nội dung, kế hoạch tổ chức khảo sát tại trường **THPT chuyên Nguyễn Tất Thành**

- Ngày 17 tháng 11 năm 2023, Trưởng đoàn và Thư ký tổ chức khảo sát sơ bộ, thống nhất với nhà trường về nội dung và kế hoạch khảo sát chính thức.

- Ngày 06/12/2023, đoàn đánh giá ngoài tổ chức khảo sát chính thức.

3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài:

3.1. Tính phù hợp của báo cáo TĐG:

+ Việc mô tả các hoạt động liên quan đến các tiêu chí: Mô tả tường minh, rõ ràng, chi tiết, cụ thể nội hàm của các chỉ số. Việc mô tả tường minh đã giúp người đọc nhận định rõ vấn đề.

+ Việc đánh giá, nhận định (điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân): Trên cơ sở những nội dung mô tả, phân tích, đánh giá, nhà trường đã rút ra được những điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí và những nguyên nhân của điểm yếu trong từng tiêu chí.

+ Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường: Căn cứ vào các điểm mạnh, điểm yếu đã rút ra, căn cứ vào tình hình thực tiễn của đơn vị về cơ sở vật chất, nhân sự, tài chính và đặc thù của đơn vị, nhà trường đã xác định được những vấn đề cần cải tiến đồng thời đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp và có tính khả thi.

+ Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Trường đã lưu trữ và tập hợp khá đầy đủ thông tin, minh chứng để chứng minh cho các nội dung mô tả. Thông tin, minh chứng có nội dung minh chứng phù hợp với nội hàm của chỉ số.

+ Ngữ pháp: Nhà trường đã khắc phục hầu hết các lỗi về chính tả, lỗi đánh máy như đoàn đánh giá ngoài đã góp ý trong đợt khảo sát sơ bộ; nội dung của báo cáo được trình bày rõ ràng, mạch lạc, lập luận logic và chặt chẽ, có sức thuyết phục.

3.2. Mức độ bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng: Nhà trường đã tổ chức đánh giá 28/28 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn theo đúng Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học. Mỗi tiêu chí đều được nhà trường mô tả, phân tích, đánh giá đủ theo các mức và chỉ báo.

3.3. Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt: Không.

3.4. Thống kê kết quả đánh giá ngoài:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả tự đánh giá				Kết quả đánh giá ngoài			
	Không đạt	Đạt			Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1								
Tiêu chí 1.1				x				x

Tiêu chí 1.2				x			x	
Tiêu chí 1.3				x				x
Tiêu chí 1.4				x				x
Tiêu chí 1.5				x				x
Tiêu chí 1.6				x				x
Tiêu chí 1.7			x				x	
Tiêu chí 1.8			x				x	
Tiêu chí 1.9			x				x	
Tiêu chí 1.10			x				x	
Tiêu chuẩn 2								
Tiêu chí 2.1				X				X
Tiêu chí 2.2				X				X
Tiêu chí 2.3				X				X
Tiêu chí 2.4				X				X
Tiêu chuẩn 3								
Tiêu chí 3.1				x				x
Tiêu chí 3.2				x				x
Tiêu chí 3.3				x				x
Tiêu chí 3.4				x			x	
Tiêu chí 3.5				x				x
Tiêu chí 3.6				x				x
Tiêu chuẩn 4								
Tiêu chí 4.1				X				X
Tiêu chí 4.2				X				X
Tiêu chuẩn 5								
Tiêu chí 5.1					X			X
Tiêu chí 5.2					X			X
Tiêu chí 5.3				X			X	
Tiêu chí 5.4				X			X	
Tiêu chí 5.5					X			X
Tiêu chí 5.6					X			X

4. Những điểm mạnh của trường

Nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo đúng quy định, Chi bộ nhà trường đã lãnh đạo đảng viên và quần chúng hoàn thành các chỉ tiêu và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm năm liên tiếp có 04 năm được công nhận trong sạch, vững mạnh. Các tổ chức trong trường chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

Hồ sơ tài chính của nhà trường được lưu trữ đầy đủ, khoa học theo quy định, đúng mục đích và hiệu quả phục vụ các hoạt động giáo dục của Nhà trường.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường.

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ phục vụ công tác hoạt động giáo dục của nhà trường. Các kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với quy định, khoa học. Nhà trường có sự phân công, sử dụng giáo viên, nhân viên phù hợp với chuyên môn của từng đồng chí và có các biện pháp phát huy năng lực của cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên.

Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ tốt, có tâm huyết với nghề, tỉ lệ giáo viên trên chuẩn cao nhất trong khối các trường THPT trong tỉnh (năm học 2023-2024 có 48 giáo viên trên chuẩn, chiếm tỉ lệ 65,2%), 5 năm liền có tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá từ 98% trở lên, mức Tốt các năm phần lớn đạt từ 40,0% trở lên.

Học sinh của nhà trường chăm ngoan, học tốt, rèn luyện tốt, nhiều học sinh đạt kết quả cao trong các cuộc thi cấp Sở, cấp Khu vực và cấp Quốc gia, có sức lan tỏa và ảnh hưởng tích cực đến học sinh trong toàn tỉnh.

Trường có đủ phòng học để tổ chức dạy học 1 ca/ngày và đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng, đảm bảo đúng quy cách theo quy định của Bộ GDĐT.

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định.

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập đảm bảo đầy đủ các thiết bị của phòng học được quy định tại Điều 40, 41, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

Ban đại diện CMHS nhà trường luôn phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS. CMHS nhà trường luôn quan tâm, giúp đỡ cho học sinh nghèo vượt khó và hỗ trợ các hoạt động khác của nhà trường.

Công tác xã hội hóa được thực hiện có hiệu quả, hỗ trợ tốt cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc điểm nhà trường, đảm bảo tính kế thừa, phát triển chương trình theo xu thế đổi mới hiện nay; Nhà trường thực hiện tốt giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ chương trình thông qua việc đảm bảo cho các tổ, ban thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, rèn luyện học sinh năng khiếu trong nhiều lĩnh vực được quan tâm đến từng học sinh. Kết quả giáo dục

đạt mức cao so yêu cầu các chỉ báo về chất lượng giáo dục, các mục tiêu đã đề ra.

5. Những điểm yếu của trường

Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2015-2020 chưa thực sự cụ thể một số nội dung chưa chi tiết. Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn còn nặng về sự vụ, chưa phong phú và đa dạng; tính sáng tạo chưa cao.

Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường chưa phát huy hết trí tuệ của tập thể vì một số ít GV, NV ngại đóng góp ý kiến vào các quy chế, nghị quyết của nhà trường.

Việc tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia.

Học sinh đến với thư viện nhà trường chưa nhiều, chưa khai thác hết được vốn tài liệu có trong thư viện.

Ban đại diện CMHS nhiệt tình nhưng thiếu điều kiện về thời gian hoạt động. Một số ít CMHS chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

Phần II. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

I. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2. Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3. Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với định điểm mạnh của nhà nêu trong báo cáo tự đánh giá là: “ Các mục tiêu trong chiến lược phát triển phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương đã được Sở GDĐT Kon Tum phê duyệt. Nhà trường công bố công khai và thường xuyên có những giải pháp giám sát thực hiện. Mục tiêu phát triển giáo dục hàng năm của nhà trường được cụ thể hóa theo mục tiêu chiến lược đã đề ra”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với điểm yếu mà Hội đồng tự đánh giá của trường xác định trong báo cáo là Không có điểm yếu.

Điểm yếu của nhà trường có thể viết lại là: “Việc bổ sung điều chỉnh chiến lược sau rà soát đôi khi chưa kịp thời”..

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản đồng ý với Kế hoạch cải tiến của Hội đồng tự đánh giá xác định, nhưng đề nghị viết lại như sau:

“- Hiệu trưởng nhà trường thường xuyên báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên về phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường; công bố, cập nhật phương hướng, chiến lược phát triển của nhà trường trên website để

giáo viên, học sinh, phụ huynh biết, giám sát tham và gia góp ý kiến, giúp nhà trường kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

- Trên cơ sở phương hướng, chiến lược phát triển của trường đã được phê duyệt và báo cáo ra soát thực hiện chiến lược hàng năm, Chủ tịch Hội đồng trường xây dựng kế hoạch và thực hiện ngay các giải pháp điều chỉnh kịp thời giúp nhà trường luôn đảm bảo chất lượng và phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương.”

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh mà nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá: “*Hội đồng trường và các hội đồng khác của nhà trường được thành lập đầy đủ, theo đúng quy định và hoạt động hiệu quả, chất lượng. Công tác khen thưởng, kỉ luật thực hiện đúng quy định, rõ ràng, công khai, minh bạch góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Các kế hoạch được triển khai kịp thời, cụ thể, có kiểm tra, rà soát, đánh giá và rút kinh nghiệm*”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài chưa thống nhất với điểm yếu của nhà trường trong báo cáo tự đánh giá, đề nghị Hội đồng tự đánh giá nhà trường xác định lại điểm yếu của trường như sau: “*Thành viên của Hội đồng trường trong từng nhiệm kỳ luôn có sự thay đổi, do chuyển trường công tác, nên việc bổ sung các thành viên hội đồng trường chưa được kịp thời*”..

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường, tuy nhiên đề nghị Hội đồng tự đánh giá nhà trường xác định lại kế hoạch cải tiến chất lượng như sau:

“- *Hiệu trưởng nhà trường tham mưu, đề xuất ngay cho Giám đốc Sở GD&ĐT bổ sung thành viên Hội đồng trường khi có thành viên Hội đồng*

chuyển đơn vị công tác và ra quyết định mang tính chất lâu dài để Hội đồng trường ổn định, hoạt động hiệu quả khi có sự thay đổi (Hội đồng trường nên đề chức danh, không đề tên cá nhân cụ thể (ví dụ: Bí thư chi bộ- Hiệu trưởng, là Chủ tịch hội đồng trường).

- Chủ tịch Hội đồng cần quán triệt rõ chức năng, nhiệm vụ đến từng thành viên được cơ cấu trong Hội đồng để từng cá nhân thực thi có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ của mình. Chú trọng vai trò của Hội đồng thi đua khen thưởng để khen thưởng, động viên kịp thời CBGVNV và học sinh có những sáng kiến, giải pháp, thành tích... góp phần nâng cao chất lượng và uy tín của nhà trường."

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản thống nhất với điểm mạnh mà Hội đồng tự đánh giá của trường xác định trong báo cáo, nhưng đề nghị viết lại như sau: "*Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và Công đoàn cơ sở, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhà trường đã hoạt động hiệu quả, chất lượng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Các kế hoạch được triển khai kịp thời, cụ thể, có kiểm tra,*

rà soát, đánh giá và rút kinh nghiệm, được cấp trên ghi nhận khen thưởng, đánh giá cao”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài chưa thống nhất với Hội đồng tự đánh giá xác định trong báo cáo là không có điểm yếu. Qua phỏng vấn và kiểm tra minh chứng, các tổ chức khác như Chi hội khuyến học, Hội cựu giáo chức, Hội cựu học sinh có nhiều hoạt động nhưng chưa có kế hoạch cụ thể. Đề nghị nhà trường xác định lại điểm yếu của trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của Hội đồng tự đánh giá nhà trường đề ra, nhưng đề nghị xác định lại cho phù hợp với điểm yếu.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: “ Nhà trường có Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng đáp ứng các yêu cầu điều hành và triển khai các hoạt động. Các tổ có kế hoạch hoạt động và thực hiện đúng nhiệm vụ, chức năng

theo quy định. Các tổ chuyên môn đã xây dựng kế hoạch tổ chức và thực hiện các chuyên đề chuyên môn đáp ứng được nhu cầu của tổ. Tổ văn phòng thực hiện tốt nhiệm vụ đã giúp các hoạt động của nhà trường được tiến hành đồng bộ và hiệu quả.”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của trường xác định trong báo cáo là: “Nội dung sinh hoạt chuyên môn chưa thực sự đa dạng về nội dung”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng nhà trường xác định trong báo cáo, nhưng đề nghị viết lại như sau: “Trong năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo:

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường trực tiếp kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng dựa trên kế hoạch hoạt động đã xây dựng và đề ra.

Trong các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường phân công thành viên thường xuyên tham dự các buổi sinh hoạt cùng với các tổ chuyên môn. Sau mỗi buổi sinh hoạt, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng tham dự góp ý về nội dung cũng như hình thức sinh hoạt cho phù hợp với tình tổ chuyên môn.”

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá tuy nhiên có thể viết lại là: “ Nhà trường có đủ các khối lớp từ 10 đến 12; Học sinh các khối lớp được tổ chức theo từng lớp học. Mỗi lớp được chia thành 04 tổ, mỗi tổ không quá 10 học sinh, có tổ trưởng, tổ phó do các thành viên của tổ bầu ra vào đầu mỗi năm học hoạt động theo nguyên tắc tự quản.”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu mà Hội đồng tự đánh giá xác định trong báo cáo.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài cơ bản thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của trường là : “ Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện sắp xếp biên chế lớp học theo đúng qui định. Tăng cường tính tự chủ các hoạt động của học sinh dưới sự giám sát của GVCN. Phát huy tính dân chủ trong việc bầu ban cán sự và các quyết định của lớp”.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh của nhà trường: *“Hồ sơ quản lý tài chính của nhà trường được lưu trữ theo quy định; Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.”.*

2. Điểm yếu

Không thống nhất với điểm yếu của nhà trường.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với một số nội dung về cải tiến chất lượng của nhà trường, sau khi bổ sung điểm yếu thì nhà trường cần có kế hoạch cải tiến để khắc phục điểm yếu đã nêu.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với một số điểm mạnh mà nhà trường đã nêu ra trong báo cáo: *“Nhà trường quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, phân công sử dụng đội ngũ hợp lý, hiệu quả; thực hiện đầy đủ các quyền theo quy định đối với CBGVNV.*

Nhà trường quan tâm đến chế độ chính sách và đảm bảo quyền lợi theo quy định chế độ hiện hành và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho CBGVNV công tác.”.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu mà nhà trường đã nêu ra trong báo cáo “*Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ nhận thức lý luận chính trị của một số đồng chí cán bộ giáo viên trong diện quy hoạch chưa được thường xuyên*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường “*Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy/giữ vững tốt công tác Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên ...*”.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định là: “*Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định, khoa học, có tính khả thi và phù hợp với điều kiện của địa phương cũng như điều kiện của nhà trường; được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý.*”

Thường xuyên đánh giá, điều chỉnh, bổ sung và đề ra các biện pháp nhằm thực hiện tốt các kế hoạch giáo dục đã đề ra.

Công tác quản lý việc dạy tăng cường theo đúng quy định tại Thông tư số 17/2012-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở GDĐT. Nhà trường có đầy đủ hồ sơ về dạy học tăng cường.”

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu nhà trường xác định là: “*Nhà trường chưa chú động về thời gian thực hiện kế hoạch một số nội dung vì phụ thuộc vào kế hoạch, chỉ thị của cấp trên.*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch: “- *Phát huy điểm mạnh: Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy tốt công tác Quản lý các hoạt động giáo dục....*”.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh của nhà trường: “*Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường được phát huy hiệu quả, mọi CBGVNV đều có thể tham gia vào xây dựng kế hoạch, bàn bạc trao đổi, đề ra các biện pháp để thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện các hoạt động trong mọi lĩnh vực.*”.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu của nhà trường: “*Việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở trong nhà trường chưa phát huy hết trí tuệ của tập thể vì một số ít GV, NV ngại đóng góp ý kiến vào các quy chế, nghị quyết của nhà trường.*”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch: “*Trong năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục phối hợp tốt với Công đoàn trong việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, thực hiện công khai, minh bạch theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GDĐT; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ CBVC trong đơn vị để xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đoàn kết.*”.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an

toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh nhà trường đã xác định: *“Nhà trường luôn có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; phòng chống dịch, bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực học đường. Nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về An ninh, trật tự” năm 2022.”*

2. Điểm yếu

Thống nhất điểm yếu nhà trường xác định.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhất trí với kế hoạch: *“Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong CBGVNV và học sinh về đảm bảo an ninh trật tự trường học; tiếp tục duy trì phối hợp chặt chẽ với công an Phường Thống nhất, các tổ chức đoàn thể, nhân dân địa phương, tạo sự quan tâm ủng hộ để đảm bảo an ninh trật tự trường học; đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.”*

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Nhà trường có cơ cấu tổ chức đảm bảo

đúng quy định, Chi bộ nhà trường đã lãnh đạo đảng viên và quần chúng hoàn thành các chỉ tiêu và hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm năm liên tiếp có 04 năm được công nhận trong sạch, vững mạnh. Các tổ chức trong trường chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2015-2020 chưa thực sự cụ thể một số nội dung chưa chi tiết. Nội dung, hình thức sinh hoạt tổ chuyên môn còn nặng về sự vụ, chưa phong phú và đa dạng; tính sáng tạo chưa cao.

II. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Lãnh đạo nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo Quy định tại Điều lệ trường THPT và được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên theo quy định.*

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục, vị trí đang đảm nhiệm.”

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là:

“Năng lực sử dụng ngoại ngữ của một số đồng chí trong Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng còn hạn chế.”

Đoàn đánh giá ngoài chưa đồng ý với điểm yếu nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là:

“Khả năng tự xây dựng kế hoạch của các đồng chí trong Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng còn chưa đồng đều.”. Lí do: mâu thuẫn với điểm mạnh, đề nghị bỏ nội dung này.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG. Đề nghị bổ sung thêm biện pháp thực hiện với những việc làm cụ thể.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục.

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn.

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn

có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Nhà trường có 100% giáo viên có bằng tốt nghiệp từ Đại học trở lên (trong đó có trên 65% giáo viên đạt trình độ Thạc sĩ).”*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với đánh giá của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là không có điểm yếu. Lí do: không phù hợp với thực tế, đề nghị bổ sung thêm điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn Đánh giá đề nghị bổ sung vào Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường: Bổ sung thêm kế hoạch với các giải pháp để nâng chất lượng đội ngũ, đáp ứng sứ mệnh đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của nhà trường.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Đội ngũ nhân viên của Nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo*

Quy định tại Điều lệ trường THPT và được đánh giá, phân loại viên chức đạt mức Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có năng lực chuyên môn vững vàng, đáp ứng được nhiệm vụ chính trị, yêu cầu đổi mới giáo dục, vị trí đang đảm nhiệm.”

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với điểm yếu của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Nhà trường chưa có nhân viên thư viện đảm bảo trình độ chuyên môn.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn Đánh giá ngoài không thống nhất với nội dung Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: Đoàn đánh giá ngoài chưa thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường trong Báo cáo tự đánh giá là:

“Khắc phục điểm yếu: nhân viên thư viện chưa đạt chuẩn.”

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định.
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Hầu hết học sinh nhà trường ngoan ngoãn, chăm học, có ý thức tổ chức kỷ luật, có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện để đạt được những thành tích cao.*

Hàng năm, tỉ lệ học sinh giỏi của nhà trường luôn đứng vị trí cao trong những trường dẫn đầu của tỉnh; nhiều học sinh sau khi tốt nghiệp THPT đạt được thành tích cao ở những trường Đại học uy tín.”

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với điểm yếu nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là:

“Công tác phát huy, nhân rộng những học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện, tạo ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.”. Lí do: chưa phù hợp với thực tế, đề nghị xác định lại.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn Đánh giá ngoài thống nhất với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Nhà trường chỉ đạo các bộ phận, cán bộ giáo viên xây dựng kế hoạch phát huy, học tập, nhân rộng ảnh hưởng của những học sinh đã đạt thành tích trong các hoạt động, nhằm phát huy những điểm mạnh đã đạt được, khắc phục tồn tại, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục để đạt kết quả cao hơn nữa..”*

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn và nghiệp vụ tốt, có tâm huyết với nghề, tỉ lệ giáo viên trên chuẩn cao nhất trong khối các trường THPT trong tỉnh (năm học 2023-2024 có 48 giáo viên trên chuẩn, chiếm tỉ lệ 65,2%), 5 năm liền có tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Khá từ 98% trở lên, mức Tốt các năm phần lớn đạt từ 40,0% trở lên.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Việc tự học, tự bồi dưỡng của một số giáo viên còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia.

III. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1

a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;

c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Mức 2

Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m²/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học

được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: "*Hồ sơ thành lập trường, quyết định giao đất được lưu giữ đầy đủ. Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường và tường rào bao quanh theo đúng quy định của Bộ GDĐT.*

Diện tích mặt bằng của nhà trường tính theo đầu học sinh đạt hơn 29m²/01 HS.

Trường lớp khang trang, thoáng mát, khu vui chơi, sân chơi bãi tập đáp ứng tốt mọi hoạt động. Cán bộ giáo viên và học sinh nhà trường đã nỗ lực trong việc bảo vệ môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn."

2. Điểm yếu

- Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: "*Các khu vực để xe của học sinh đang dần trở nên quá tải so với số lượng xe của học sinh*" vì không đúng nội hàm.

- Đoàn đánh giá ngoài không đồng ý với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: "*Số lượng và diện tích của các sân chơi bãi tập, thiết bị dạy học, phòng học bộ môn hiện nay không đủ để đáp ứng phục vụ giảng dạy Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 và chưa tương xứng với tiềm năng, hướng phát triển của Nhà trường*" vì không đúng nội hàm và không được khái quát trong mô tả hiện trạng.

- Đề xuất: Điều chỉnh lại cho phù hợp và khái quát điểm yếu vào mô tả hiện trạng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường đã nêu được kế hoạch cải tiến chất lượng: "*Phát huy điểm mạnh:*

Nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy các điểm mạnh đã nêu trên trong những năm học tiếp theo về khuôn viên, khu sân chơi bãi tập trong các hoạt động giáo dục một cách có kế hoạch cụ thể để sử dụng hợp lý nhất..."

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Mức 1

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khôi phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

Mức 3

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *"Trường có đủ phòng học để tổ chức dạy học 1 ca/ngày và đảm bảo mỗi lớp có một phòng học riêng, đảm bảo đúng quy cách theo quy định của Bộ GDĐT."*

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định."

100% các phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập đảm bảo đầy đủ các thiết bị của phòng học được quy định tại Điều 40, 41, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học".

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *"Số lượng phòng học thực hành Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học mới chỉ đáp ứng ở mức tối thiểu, chưa đáp ứng với nhu cầu phát triển của nhà trường, chưa đáp ứng với yêu cầu để triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018"*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường đã nêu được kế hoạch cải tiến chất lượng dựa trên khắc phục điểm yếu và phát huy các điểm mạnh *"- Phát huy điểm mạnh:*

Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường bảo đảm duy trì những điểm mạnh đã nêu trên và có kế hoạch bổ sung các phương tiện nghe nhìn cho các phòng học...."

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính - quản trị

Mức 1

- a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;
- b) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;
- c) Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.

Mức 2

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài không thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *“Nhà trường được cung cấp đầy đủ trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học, có giáo viên phụ trách thiết bị dạy và học đã qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ.*

Có đầy đủ các phòng học bộ môn, có trang thiết bị hiện đại, được sắp xếp hợp lý khoa học hỗ trợ tốt cho hoạt động giáo dục của Nhà trường” vì không đúng nội hàm.

- Đoàn đánh giá ngoài không thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *“Nhà trường có hệ thống camera giám sát, internet tốc độ cao”* vì không được khái quát trong mô tả hiện trạng.

- Đề xuất: Điều chỉnh lại cho phù hợp.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *“Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự. Tuy nhiên hiện nay bắt đầu có dấu hiệu quá tải và theo dự báo của nhà trường số lượng xe máy của học sinh và ô tô của giáo viên, nhân viên sẽ tăng nhanh trong vài năm tới. Đây là một thách thức mà nhà trường phải giải quyết trong thời gian tiếp theo”*. Đề xuất: Khái quát điểm yếu vào phân mô tả hiện trạng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường đã nêu được kế hoạch cải tiến chất lượng: *“- Phát huy điểm mạnh:*

Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường giữ gìn và bổ sung để đảm bảo cho công tác quản lý của nhà trường...”

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là *"Nhà trường luôn đảm bảo tốt công tác vệ sinh môi trường, xây dựng cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn.*

Đảm bảo đủ nhà vệ sinh cho học sinh, đảm bảo sạch sẽ, vệ sinh".

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *"Hệ thống cấp nước cho các nhà vệ sinh đã cũ nên thường xảy ra hiện tượng rò rỉ nước, nhà trường phải thường xuyên sửa chữa gây tốn kém".* Đề xuất: Khái quát vào mô tả hiện trạng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn ĐGN thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *"- Phát huy điểm mạnh: Duy trì bền vững những điểm mạnh đã nêu.*

- Khắc phục điểm yếu:

+ Biện pháp thực hiện:

Trong năm học 2023 - 2024 nhà trường đã sửa chữa triệt để hiện tượng rò rỉ hệ thống cấp nước cho các nhà vệ sinh...."

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 2.

Tiêu chí: 3.5. Thiết bị

Mức 1

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Có đầy đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động dạy và học của nhà trường theo quy định trong Danh mục tối thiểu về thiết bị dạy học của Bộ Giáo dục và đào tạo.*

Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa định kì, có biên bản kiểm kê và kế hoạch mua sắm sửa chữa phù hợp.

Phòng thí nghiệm, phòng thực hành được trang bị đầy đủ thiết bị cho các hoạt động dạy và học diễn ra liên tục trong năm học.

Thiết bị dạy học được khai thác sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Có thiết bị tự làm và có khai thác sử dụng hiệu quả”.

2. Điểm yếu:

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Các thiết bị tự làm còn ít. Việc triển khai làm đồ dùng dạy học và sửa chữa các thiết bị hiện có chưa đáp ứng kịp thời cho việc sử dụng thiết bị giảng dạy.*

Số lượng và diện tích phòng thực hành hiện nay chỉ đáp ứng ở mức tối thiểu, chưa đáp ứng so với việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm”. Đề xuất: Khái quát điểm yếu vào phần mô tả hiện trạng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“- Phát huy điểm mạnh:*

Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục chỉ đạo việc quản lý thiết bị cũng như bổ sung thiết bị dạy học hàng năm một cách hợp lý... ”.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí: 3.6. Thư viện

Mức 1

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hàng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2. Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3. Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: “Đoàn đánh giá ngoài không thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Thư viện có vị trí không gian thoáng mát, rộng rãi đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu giảng dạy của giáo viên và học sinh nhà trường”*. Đề xuất: Khái quát điểm mạnh vào trong mô tả hiện trạng.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Học sinh đến với thư viện nhà trường chưa nhiều, chưa khai thác hết được vốn tài liệu có trong thư viện”*.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Nhà trường đã nêu được kế hoạch cải tiến chất lượng: *“- Phát huy điểm mạnh: Tiếp tục mở rộng không gian thư viện bằng cách xây dựng “Thư viện xanh”, hiện đại hóa hoạt động của thư viện thông qua hoàn thiện hệ thống quản lý sách, mục lục thư viện điện tử.*

- *Khắc phục điểm yếu: Tăng cường công tác giới thiệu sách, báo đến với giáo viên và học sinh. Liên hệ với thư viện tỉnh, các nhà xuất bản, các công ty sách và thiết bị trường học trao đổi, thuê, mượn tài liệu bổ sung cho thư viện thêm phong phú, nhằm mục đích thu hút bạn đọc đến với Thư viện ngày càng nhiều”.*

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: 100% các phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập đảm bảo đầy đủ các thiết bị của phòng học được quy định tại Điều 40, 41, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Học sinh đến với thư viện nhà trường chưa nhiều, chưa khai thác hết được vốn tài liệu có trong thư viện.

IV. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với nội dung: “*Các thành viên của ban đại diện CMHS của nhà trường và các lớp nhiệt tình, tâm huyết trong các hoạt động.*”

Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động rõ ràng, thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và có trách nhiệm theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS được quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT, ngày 22/11/2011

của Bộ Giáo dục và Đào tạo; có quy chế phối hợp với nhà trường giáo dục cho học sinh, bồi dưỡng khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên cán bộ giáo viên, nhân viên tích cực nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục toàn diện.”.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Một số CMHS chưa thật sự quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình nên việc phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh chưa thật tích cực.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài chưa thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường trong Báo cáo tự đánh giá là:

“Tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin từ phía học sinh và CMHS để có những biện pháp giáo dục thích hợp và điều chỉnh kịp thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đề ra.”. Lí do: chưa sát với nội hàm các chỉ báo. Đề nghị bổ sung thêm các việc làm cụ thể.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh: *“Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.*

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện của các tổ chức, cá nhân để xây dựng cơ sở vật chất; tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy học; khen thưởng học sinh giỏi, học sinh có thành tích xuất sắc và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.”

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thông nhất với điểm yếu của nhà trường nêu trong báo cáo TĐG: *“Quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể khác còn có nội dung bị chồng chéo.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đoàn Đánh giá ngoài thông nhất với Kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá:

“Nhà trường sẽ phối hợp có chất lượng và hiệu quả với tổ chức đoàn thể, các cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân đã quan tâm đến giáo dục để thực hiện tốt các hoạt động giáo dục.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường phối hợp quan hệ giữa nhà trường với các tổ chức xã hội ngoài trường.

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhà trường thường xuyên giám sát việc thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng dạy và học, đảm bảo nhà trường là địa chỉ giáo dục tin cậy của nhân dân các dân tộc trên địa bàn.”

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.**Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4:**

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Ban đại diện CMHS nhà trường luôn phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS. CMHS nhà trường luôn quan tâm, giúp đỡ cho học sinh nghèo vượt khó và hỗ trợ các hoạt động khác của nhà trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường: Ban đại diện CMHS nhiệt tình nhưng thiếu điều kiện về thời gian hoạt động. Một số ít CMHS chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục con em.

V. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục.

Tiêu chí: 5.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3

Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với Báo cáo tự đánh giá của nhà trường:

“Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với từng thời điểm; đảm bảo tính kế thừa và phát triển; Các TTCM thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ. Nhà trường có nhiều biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục, đặc biệt là sự tự học và vận dụng sáng tạo của giáo viên trong việc sử dụng các kỹ thuật dạy học mới, đồng thời thường xuyên cập nhật các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dạy và học của giáo viên.”.

Đề xuất bổ sung: Điểm mạnh của trường là xây dựng Chương trình dạy học chuyên phù hợp chiến lược phát triển nhà trường.

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thông nhất với điểm yếu mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *"Đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các tổ trưởng chuyên môn chưa đi sâu vào các giải pháp nâng cao chất lượng môn chuyên ở một số môn chưa đạt giải quốc gia."*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với kế hoạch cải tiến chất lượng đã xây dựng, không có ý kiến góp ý hoặc bổ sung.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm mạnh nhà trường nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *"Học sinh của nhà trường được tuyển chọn từ những học sinh khá giỏi trên toàn tỉnh nên chất lượng đầu vào tốt. Đa số học sinh có niềm đam mê với môn học và năng động sáng tạo trong các hoạt động; Công tác bồi*

duỡng học sinh giỏi là một trong những mục tiêu chiến lược của nhà trường nên luôn được các cấp lãnh đạo, Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng quan tâm và chỉ đạo sát sao. Giáo viên phụ trách đội tuyển được lựa chọn là các đồng chí có trách nhiệm, có trình độ chuyên môn cao, say mê, tâm huyết với công tác bồi dưỡng học sinh giỏi. Kế hoạch và chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi được xây dựng cụ thể phù hợp với từng bộ môn và được giám sát chặt chẽ trong suốt quá trình thực hiện.”

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu nhà trường đã xác định trong báo cáo tự đánh giá là: *“tồn tại một số ít học sinh còn chưa nỗ lực trong học tập, một số ít giáo viên chưa đủ điều kiện nghiên cứu chuyên sâu để dạy HSG; kết quả thi học sinh giỏi quốc gia hằng năm chưa ổn định, chưa xứng với tiềm năng của nhà trường. Một số môn chất lượng giải quốc gia chưa cao.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý với kế hoạch cải tiến cải tiến chất lượng nhà trường xác định, không có ý kiến góp ý hoặc bổ sung.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá là: *“Nhà trường đã thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương theo quy định thông qua giờ dạy chính khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Thực hiện kiểm tra, đánh giá các nội dung giáo dục địa phương theo quy định của Bộ GDĐT. Phối hợp tốt với chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương trong công tác giáo dục địa phương cho học sinh, qua đó hình thành ý thức trách nhiệm, tình yêu đối với quê hương, đất nước.”*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với nội dung điểm yếu nhà trường đã xác định: Không có điểm yếu.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý cơ bản với kế hoạch cải tiến chất lượng do nhà trường xác định, không có ý kiến góp ý.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1

a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;

c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Mức 2

a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;

b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

1. Điểm mạnh

Đồng ý với điểm mạnh: *“Nhà trường có kế hoạch thực hiện xuyên suốt năm học hoạt động trải nghiệm sáng tạo và hướng nghiệp. Đặc biệt công tác hướng nghiệp luôn bám sát sự thay đổi xu hướng nghề nghiệp của xã hội. Các hình thức tư vấn hướng nghiệp đa dạng, phong phú và đạt hiệu quả tốt; Phần lớn CMHS ủng hộ nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tư vấn hướng nghiệp có nhiều thuận lợi; Học sinh năng động, sáng tạo chủ động trong việc tìm hiểu các ngành nghề tương lai thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet; Nhà trường mời được các chuyên gia, diễn giả, doanh nhân, các nhà tuyển dụng uy tín đến tư vấn hướng nghiệp nên các buổi tư vấn hướng nghiệp đã truyền được cảm hứng cho học sinh toàn trường.”*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Vẫn còn một bộ phận nhỏ học sinh chưa chủ động trong việc tìm hiểu, lựa chọn ngành nghề tương lai cho bản thân, đi theo định hướng của gia đình. Kinh phí dành cho hoạt động trải nghiệm, tư vấn hướng nghiệp còn eo hẹp, do đó việc tổ chức các hoạt động đôi khi còn hạn chế.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đồng ý cơ bản với kế hoạch cải tiến chất lượng, không có ý kiến bổ sung hoặc góp ý.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2

a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3. Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh mà nhà trường đã nêu trong Báo cáo tự đánh giá là: *“Nhà trường chú trọng việc hình thành, phát triển kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân; Nhiều học sinh nhà trường năng động, sáng tạo, chủ động tham gia các hoạt động phong trào, các câu lạc bộ, ... qua đó hoàn thiện kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng hòa nhập.”*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài đồng ý với điểm yếu mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác của một số ít học sinh còn hạn chế.”*

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, không có ý kiến góp ý hoặc bổ sung.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục**Mức 1**

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;
- c) Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.

Mức 2

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;
- b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.

Mức 3

- a) Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh :
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;
 - Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;
 - Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương

trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Điểm mạnh

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm mạnh của nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá: *“Do được tuyển sinh học sinh chất lượng cao trên toàn tỉnh, trong những năm qua, bên cạnh chú trọng công tác giáo dục học sinh mũi nhọn nhà trường quan tâm đến nhiều hoạt động giáo dục khác; kết quả giáo dục của nhà trường luôn đạt kết quả cao hơn chỉ báo ở mức 3 của tiêu chí.”*

2. Điểm yếu

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với điểm yếu mà nhà trường đã nêu trong báo cáo tự đánh giá; không có ý kiến điều chỉnh hoặc bổ sung.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Đoàn đánh giá ngoài thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng của nhà trường; không có ý kiến điều chỉnh hoặc bổ sung.

4. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5:

- Điểm mạnh cơ bản của trường: Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc điểm nhà trường, đảm bảo tính kế thừa, phát triển chương trình theo xu thế đổi mới hiện nay; Nhà trường thực hiện tốt giám sát việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học đảm bảo đúng chất lượng và tiến độ chương trình thông qua việc đảm bảo cho các tổ, ban thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, rèn luyện học sinh năng khiếu trong nhiều lĩnh vực được quan tâm đến từng học sinh. Kết quả giáo dục đạt mức cao so yêu cầu các chỉ báo về chất lượng giáo dục, các mục tiêu đã đề ra.

Phần III: KẾT LUẬN

Qua quá trình làm việc khẩn trương, nghiêm túc, khách quan, Đoàn đánh giá ngoài đã hoàn thành công tác đánh giá ngoài tại trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành đúng thời gian và theo đúng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông có nhiều cấp học. Đoàn đánh giá ngoài đã nghiên cứu hồ sơ, khảo sát và đánh giá ở tất cả 28 tiêu chí thuộc 5 tiêu chuẩn theo đúng Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học. Dựa trên báo cáo tự đánh giá của nhà trường và qua khảo sát thực tế của đoàn đánh giá ngoài, kết quả như sau:

- Tổng số tiêu chí đánh giá: 28
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 1: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ 100%.
- + Số lượng tiêu chí đạt mức 3: 20/20 tiêu chí, tỷ lệ 100%.
- Mức đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài: **Đạt Mức 2.**

Căn cứ Thông tư số 18/2018 ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học.

Đoàn đánh giá ngoài đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành **đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3** và xem xét đề nghị UBND tỉnh Kon Tum công nhận **đạt chuẩn quốc gia mức độ 2./.**

Kon Tum, ngày tháng năm 2023

TRƯỞNG ĐOÀN



Nguyễn Ngọc Dũng